

Số: 170/2020/QĐST-HNGĐ

*Hải An, ngày 21 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 203/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Chị Hoàng Thu V

Địa chỉ: Tổ dân phố Ph, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

2- Anh Nguyễn Văn T

Địa chỉ: Thôn V, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thu V và anh Nguyễn Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 24/4/2013, tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được 01 năm. Sau đó vì lý do cá nhân, anh T và chị V không còn chung sống cho đến nay, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Hiện tại, hai bên đều đã có cuộc sống riêng, không còn quan tâm, trách nhiệm đến nhau, không còn tình cảm vợ chồng. Vì vậy, chị V và anh T cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị V và anh T có 01 con chung là Nguyễn Linh Ch, sinh ngày 30/6/2013. Chị V và anh T thỏa thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chị V và anh T tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Chị V và anh T không có.

[4] Về lệ phí: Chị V và anh T mỗi người chịu  $\frac{1}{2}$  lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/8/2020, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị V và anh T gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thu V và anh Nguyễn Văn T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Linh Ch, sinh ngày 30/6/2013, đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị V và anh T tự thỏa thuận, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị V và anh T không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị V và anh T mỗi người phải chịu  $\frac{1}{2}$  lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị V và anh T đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng Án phí, lệ phí Tòa án số 0017805 ngày 05/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Đ,  
quận H, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bích Thủy**